TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HOÀ** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 27 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Nông Thị Bằng.**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Ông Lương Toàn Tính.
+ Ông Lương Văn Phúc.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Mã Thư Viện** - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên toà*:
Ông **Nông Văn Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 31/5/2018 đối với bị cáo:

Nông Xuân T - Sinh ngày 01/8/1987 tại xóm C, xã L, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú xóm C, xã L, huyện PH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Hải P và bà Nông Thị B; có vợ là Nguyễn Thị N, có 01 con; tiền sự: không; tiền án: có 02 tiền án: Ngày 18/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An , tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 24/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích; bị bắt, tạm giam ngày 27 tháng 3 năm 2018, có mặt tại phiên Tòa .

- Bị hại: Lục Thị T- Sinh năm 1969, trú tại xóm C, xã L, huyện PH, tỉnh Cao Bằng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 26 tháng 3 năm 2018 Nông Xuân Tđi xe máy qua trước cửa nhà chị Lục Thị T thấy cửa khóa nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Biết nhà chị T có Camera, T quay về nhà lấy khẩu trang, đội nón và khoác một tấm nilon lên người rồi men theo bờ mương thủy nông đến phía sau nhà chị T quan sát xung quanh không thấy có người liền trèo qua mép trên lưới sắt ô thoáng bếp nhà chị T, đi đến gian sản xuất kem quan sát thấy trên tủ làm kem có một chiếc vali, T mở vào thấy có các tờ tiền lẻ mệnh giá từ 1.000 đồng đến 2.000 đồng, T nhặt lấy cho

vào túi rồi đi sang phòng khách thì thấy cửa thông sang phòng khách đã bị chốt bên trong, T quay xuống bếp lấy một con dao Thái Lan đến cậy chốt cửa rồi vào phòng khách thấy cạnh chiếc máy vi tính gần cửa buồng ngủ có một chiếc hòm tôn, T mở nắp hòm lấy được khoảng 60.000 đồng. Sau đó T vào buồng ngủ bật điện quan sát thấy trên chiếc bàn học có một hộp cát tông bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau,T nhặt lấy 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng cho vào túi rồi tiếp tục quan sát thấy trên móc treo quần áo có túi xách, T mở vào thấy có tiền Trung Quốc liền vơ lấy một nắm cho vào túi áo. Lúc này nghe có tiếng động ngoài cửa, T vội quay ra theo đường cũ về nhà, gần đến nhà T cởi tấm nilon ra quấn khẩu trang và con dao ném xuống mương nước rồi về nhà lấy số tiền vừa trộm được đem ra đếm được 1.500.000 đồng và 151 CNY (Nhân dân tệ) tiền Trung Quốc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, qua kiểm tra, xác minh, ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng bắt giữ Nông Xuân T và thu giữ các vật chứng gồm: 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng số siri OO 11697141, GL 08190718, 151 CNY (tiền Trung Quốc) gồm: 01 tờ mệnh giá 100 CNY, số siri E 24Q 290660, 05 tờ mệnh giá 10 CNY số siri AW 02537587, WO 81521509, ES 21927169, F3W3 823194, T4J7 391021; 01 tờ mệnh giá 1 CNY số siri Y83P 367348; 01 chiếc nón lá cũ;

Ngày 16/4/2018 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện Phục Hòa cung cấp thông tin tỷ giá hối đoái tại thời điểm ngày 26/3/2018 giữa tiền Trung Quốc và Việt Nam đồng là: 3,621 VNĐ/CNY.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSPH ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị cáo Nông Xuân T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g, Khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa vẫn giữ quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Xuân T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm g, Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Nông Xuân T từ 03 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và phần xử lý vật chứng, Về mức hình phạt từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù là cao.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại là chị Lục Thị T như sau: Khoảng 06 giờ sáng ngày 26/3/2018 cả nhà chị đi lên trường Mầm Non và Tiểu học Cách Linh bán hàng. Khoảng 18 giờ 30 phút sau khi bán hàng về tới nhà mới phát hiện bị mất một số tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam và tiền Trung Quốc, lời nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án tại Cơ quan Điều tra đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 26 tháng 3 năm 2018 lợi dụng nhà chị T không có ai ở, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà để trộm tiền với mục đích mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo Nông Xuân T đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo Nông Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ra tình trạng mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Ngày 18/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An , tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 24/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, ngày 26/3/2018 bị cáo lại phạm tội mới đây là trường hợp " Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng thình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa, bị hại có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi pham tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nông Xuân T, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là cao, tuy nhiên cũng cần phải áp dụng một mức án nhất định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân của bị cáo xấu nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Một nón lá có quai màu tím, tình trạng cũ nát bị cáo sử dụng khi thực hiện phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.000,000 đồng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam, 151 NDT(Tiền Trung Quốc). Tại phiên tòa chị Lục Thị T không yêu cầu hoàn trả số tiền mà cơ quan Điều tra đã thu giữ được tại nhà bị cáo và số tiền mà bị cáo đã tiêu sài cá nhân. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị hại do lao động mà có nên cần phải hoàn trả cho chị T.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Nông Xuân T** phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nông Xuân T 30 tháng tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày 27/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 nón lá có quai màu tím, tình trạng cũ nát vì không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho Bà Lục Thị T trú tại xóm C, xã L, huyện PH, tỉnh Cao Bằng số tiền 1.000.000(Một triệu) đồng tiền Việt Nam gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng số siri OO 11697141, GL 08190718; 151 CNY (tiền Trung Quốc) gồm: 01 tờ mệnh giá 100 CNY, số siri E 24Q 290660, 05 tờ mệnh giá 10 CNY số siri AW 02537587, WO 81521509, ES 21927169, F3W3 823194, T4J7 391021; 01 tờ mệnh giá 1 CNY số siri Y83P 367348.

Toàn bộ số tiền và vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyên Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của UBTVQH khóa 14.

Bị cáo Nông Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện (03);
-CCTHADS huyện;
-CA Huyện;
-Bị cáo;
-THAHS(2);
-L- u HS, AV.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nông Thị Bằng